

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **90/2020/HSST**

Ngày 21/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Ky
2. Bà Nguyễn Thị Lai

Thư ký phiên tòa: Ông Hán Tấn Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 89/2020/HSST, ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Phan Ngọc H, sinh năm 1998, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố MT, thị trấn PR, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hiệp và Phan Thị Đang; vợ Kim Trúc Uyên, con có 01 người; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án hình sự số 73/2015/HSST ngày 06/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện TP xử phạt Lê Phan Ngọc H 5 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2020; có mặt

Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1985

Nơi cư trú; Khu phố O, thị trấn PR, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

2. Mạch Văn Đ, sinh năm 1968

Nơi cư trú; Khu phố O, thị trấn PR, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ, rạng sáng ngày 21/02/2020, Lê Phan Ngọc H một mình đi bộ từ nhà thuộc khu phố O, thị trấn PR, huyện TP mục đích tìm kiếm nhà nào sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản. Khi H đi đến nhà của Nguyễn Công L tại khu phố O, thị trấn PR, huyện TP. H thấy cửa sau nhà L bị hở nên H dùng ngón tay luôn vào mở được chốt cửa bên trong và đột nhập được vào trong nhà của L. Tại đây, H tìm kiếm và lấy trộm được 01 chiếc máy tính bảng hiệu SamSung loại Galaxy Tab E màu đen ở trên tủ đựng đồ. Lúc này L đang ngủ trong nhà, nghe thấy tiếng lục đục nên tỉnh giấc thì phát hiện H đang đứng ở khu vực cửa phía sau nhà L. Bị L phát hiện, H bỏ chạy ra khỏi nhà, L đuổi theo và giữ được H lại, H nói với L "*chưa lấy được gì*" rồi chạy tiếp. Lúc này L chưa biết có bị mất tài sản hay chưa nên L không đuổi theo H quay trở lại nhà. L kiểm tra lại tài sản thì biết đã bị H lấy trộm chiếc máy tính bảng nên L tiếp tục đi ra ngoài tìm kiếm H. Khi đến khu phố O, thị trấn PR, huyện TP thì L khi bắt gặp được H đang đi trên đường, L giữ H lại và nói: "*Mày trả tao chiếc điện thoại*", H nói lại "*không có lấy*", L nói tiếp "*mày không lấy thì tao gọi Công an*", H vẫn khẳng định là không lấy. Lúc này L đến Công an thị trấn PR đề trình báo. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, H một mình quay lại nhà của L để trả lại chiếc máy tính bảng mà L bị mất trộm nêu trên.

Tiếp đến, khoảng 03 giờ, rạng sáng ngày 28/3/2020, Lê Phan Ngọc H một mình đi bộ từ nhà ở khu phố O, thị trấn PR, huyện TP đến quán Mười Tị gần đó để mua mì gói. Khi H đi tới gần nhà Mạch Văn Đ tại khu phố O, thị trấn PR, huyện TP thì H nhìn thấy cửa hông nhà Đ có khe hở nên H nảy sinh ý định đột nhập vào nhà Đ để trộm cắp tài sản. H đi tới cửa hông nhà Đ dùng tay kéo mạnh thì cửa mở ra. H đi từ cửa hông, vòng qua bếp và đi vào trong phòng ngủ của Đ. H tìm kiếm và phát hiện thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi loại Redmi 7 màu đỏ - đen của Đ đang được cắm sạc gần sát cây cột gỗ phía đầu giường Đ nằm ngủ. H tiến tới lấy chiếc điện thoại cất giấu vào trong người rồi rời khỏi nhà Đ theo hướng đã đột nhập. Sau khi đã lấy được chiếc điện thoại H quay về nhà H. H cài mặt khóa của H vào Đ thời xóa bỏ hết các hình ảnh, danh bạ và rút bỏ sim có trong chiếc điện thoại này. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, Đ làm đơn trình báo Công an thị trấn PR.

Tại biên bản định giá và bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 18.03.2020 của Hội Đ định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND huyện TP kết luận: 01

máy tính bảng hiệu SamSung Galaxy tab E: 3.350.000 Đ/ chiếc x 70% = 2.345.000 Đ.

Tại biên bản định giá và bản kết luận định giá tài sản số 27 ngày 05.4.2020 của Hội Đ định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND huyện TP kết luận: 01 chiếc điện thoại hiệu Xiaomi loại Redmi 7: 2.990.000 Đ/chiếc x 1 x 80% = 2.392.000 Đ.

Tại bản cáo trạng số: 96/CT/VKSTP- HS, ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo Lê Phan Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Phan Ngọc H từ 15 tháng đến 18 tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo Lê Phan Ngọc H: Lê Phan Ngọc H là công dân nhận thức được hành vi của mình nhưng với bản tính tham lam và nghiện ma túy nên bị cáo tìm cách chiếm đoạt tài sản của người khác bán lâu tiền tiêu xài. Bị cáo đã lựa chọn cách thức chiếm đoạt là tìm ai sơ hở trong quản lý tài sản thì lén lút chiếm đoạt.

Khoảng 03 giờ ngày 21/02/2020, bị cáo H một mình đi bộ từ nhà thuộc khu phố O, thị trấn PR, huyện TP đi đến nhà của Nguyễn Công L tại khu phố O, thị trấn PR, huyện TP. H thấy cửa sau nhà L bị hở nên H dùng ngón tay luồn vào mở được chốt cửa bên trong và đột nhập được vào trong nhà của L. Tại đây, H tìm kiếm và lấy trộm được 01 chiếc máy tính bảng hiệu SamSung loại Galaxy Tab E màu đen trị giá 2.345.000 Đ.

Tiếp đến, khoảng 03 giờ ngày 28/3/2020, bị cáo H một mình đi bộ từ nhà ở khu phố O, thị trấn PR, huyện TP đến quán Mười Tị gần đó để mua mì gói. Khi H đi tới gần nhà Mạch Văn Đ tại khu phố O, thị trấn PR, huyện TP thì H nhìn thấy cửa hông nhà Đ có khe hở nên H nảy sinh ý định đột nhập vào nhà Đ để trộm cắp tài sản. H đi tới cửa hông nhà Đ dùng tay kéo mạnh thì cửa mở ra. H đi từ cửa hông, vòng qua bếp và đi vào trong phòng ngủ của Đ. H tìm kiếm và phát hiện

thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi loại Redmi 7 màu đỏ - đen trị giá 2.392.000 Đ của Đ đang được cắm sạc gần sát cây cột gỗ phía đầu giường Đ nằm ngủ. H tiến tới lấy chiếc điện thoại cất giấu vào trong người rồi rời khỏi nhà Đ theo hướng đã đột nhập.

Hành vi đó của Lê Phan Ngọc H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như bản cáo trạng số: 96/CT/VKSTP- HS, ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về lời trình bày của người bị hại Mạch Văn Đ đối với chiếc điện thoại điện thoại Oppo A37: Ông Đ khai, ngoài chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi bị mất trộm, ông còn mất 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37. Tuy nhiên, bị cáo H không thừa nhận trộm cắp chiếc điện thoại hiệu Oppo A37 và không có chứng cứ nào khác để chứng minh H trộm chiếc điện thoại Oppo A37 nên có căn cứ để buộc bị cáo H chịu trách nhiệm đối với chiếc điện thoại Oppo A37 của ông Đ bị mất.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“phạm tội hai lần trở lên”* theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“thành khẩn khai báo”* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo sau khi trộm cắp nhà ông L đã quay lại trả cho ông L chiếc máy tính bảng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“khắc phục hậu quả”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5]. Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, mục đích trộm cắp là để thỏa mãn cơn nghiện nên phải xử lý bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về phần dân sự: Ông Nguyễn Công L đã nhận lại được 01 máy tính bảng hiệu SamSung Galaxy tab E và ông Mạch Văn Đ đã nhận được 01 chiếc điện thoại hiệu Xiaomi loại Redmi 7; Ông L và ông Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo H phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Phan Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phan Ngọc H 12 (mười hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2020.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Phan Ngọc H phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo H có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/9/2020). Người bị hại ông Lộc và ông Đ vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Hồ Hoàn Kiếm